

MARKET LENS

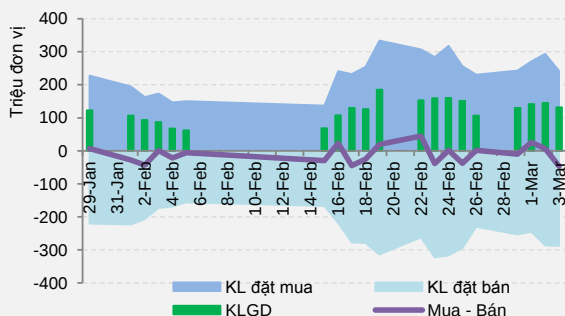
Phiên giao dịch ngày:

3/3/2016

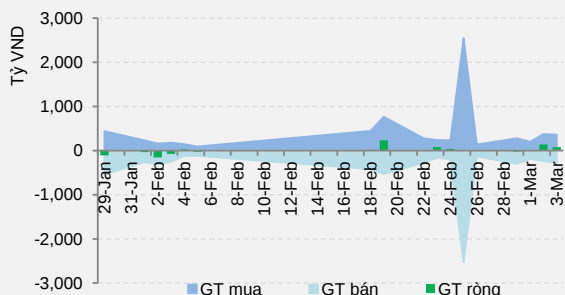
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	570.39	79.29
% Thay đổi	↑ 0.04%	↓ -0.01%
KLGD (CP)	131,924,454	47,830,637
GTGD (tỷ đồng)	2,509.31	527.42
Tổng cung (CP)	288,580,530	91,383,600
Tổng cầu (CP)	241,962,390	72,127,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,906,680	644,523
KL mua (CP)	12,044,970	2,798,600
GTmua (tỷ đồng)	355.82	31.06
GT bán (tỷ đồng)	279.23	10.41
GT ròng (tỷ đồng)	76.58	20.65

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Nhà đầu tư	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.57%	10.4	2.0	2.2%
Công nghiệp	↓ -0.34%	11.4	1.8	17.8%
Dầu khí	↑ 0.52%	5.0	0.7	2.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.47%	17.5	3.1	2.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.97%	19.1	2.4	1.8%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.21%	14.2	5.1	25.3%
Ngân hàng	↓ -0.09%	14.4	1.6	5.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.24%	11.0	1.8	14.4%
Tài chính	↓ -0.32%	17.9	2.3	23.9%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.99%	9.4	1.8	4.0%
VN - Index	↑ 0.04%	12.8	2.8	83.2%
HNX - Index	↓ -0.01%	10.6	1.7	16.8%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Đà tăng của thị trường có dấu hiệu chững lại khi tiếp cận những ngưỡng kháng cự quan trọng tuy nhiên thanh khoản vẫn được duy trì ở mức khả quan. Nhóm cổ phiếu Bluechips xuất hiện sự phân hóa nhưng những mã vốn hóa lớn như MSN, VIC, KDC, GAS vẫn trụ vững giúp VN-Index giữ được mốc 570 điểm. Đây là tín hiệu tích cực củng cố cho triển vọng thị trường trong ngắn hạn, giảm thiểu khả năng giảm sâu. Bên cạnh đó, Khối ngoại tiếp tục mua ròng cũng là yếu tố hỗ trợ tốt cho thị trường.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư ưu tiên nắm giữ những mã cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt đã tích lũy được trong giai đoạn vừa qua. Nếu thanh khoản tiếp tục được duy trì tích cực trong phiên ngày mai, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân một phần.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Sau nhịp bật tăng từ đầu phiên, VN-Index dần suy yếu về cuối phiên trước áp lực chốt lời tăng mạnh. Tuy nhiên nhiều mã bluechips như MSN, GAS, VIC.. vẫn giao dịch khá tốt trở thành trụ đỡ cho thị trường. Chốt phiên, VN-Index nhích nhẹ 0,21 điểm, lên 570,39 điểm. Khối lượng khớp lệnh tiếp tục duy trì ở mức cao, đạt trên 121 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 2.047 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu bảo hiểm giảm trở lại sau khi tăng khá mạnh phiên trước: BIC (-400), BMI (-500), BVH (-500).

Nhóm cổ phiếu dầu khí có phiên giao dịch khả quan: GAS (+1.100), PVD (+100), PGD (+2.100), PXS đứng giá.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng linh xình quanh mốc tham chiếu: VCB (-100), BID (-100), STB (-100), CTG (+100), EIB (+100), MBB đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 phân hóa khá mạnh với 12 mã tăng và 17 mã giảm giá. Những mã tăng tốt có thể kể đến như: MSN (+1.500), KDC (+400), VIC (+400), DPM (+400).

Trong một diễn biến khác HAG và HNG cùng có khối lượng giao dịch đột biến, đạt lần lượt hơn 12,1 triệu và 9,7 triệu đơn vị. Tuy nhiên chốt phiên, HAG giảm 400 đồng, HNG giảm sàn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

3/3/2016

HNX-Index:

Phần lớn thời gian phiên giao dịch, HNX-Index dao động với biên độ hẹp quanh mức tham chiếu. Chốt phiên ở 79,29 điểm, giảm 0,01 điểm. Khối lượng khớp lệnh cũng giảm 21,2% so với phiên trước, đạt trên 43 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu dầu khí đồng loạt tăng nhẹ: PLC (+200), PVB (+200), PVC (+300), PVS (+100).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán phân hóa: VND (+100), SHS (-200), BVS và KLS đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 cũng phân hóa khá rõ với 11 mã tăng và 11 mã giảm giá: AAA (-100), CEO (-100), VCG (-100), LAS (-300), BCC (+400), NTP (+400), NDN (+100), PGS (+100).

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại tiếp tục mua ròng tuy nhiên giá trị mua ròng giảm gần một nửa so với phiên trước, chỉ đạt trên 76 tỷ đồng. MBB vẫn dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 1,2 triệu đơn vị. MSN, DPM và KBC cũng được mua ròng nhẹ.

Trên HNX, khối ngoại cũng mua ròng trên 20,6 tỷ đồng phiên hôm nay. SCR tiếp tục được mua vào rất tích cực với khối lượng mua ròng dẫn đầu HNX, đạt trên 1,5 triệu đơn vị. Chiều ngược lại, VND dẫn đầu về khối lượng bán ròng với 129 nghìn đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số tăng điểm nhẹ và tiếp tục giữ vững trên mốc 570 điểm trong phiên hôm nay. Thanh khoản giảm và áp lực bán không quá mạnh cho thấy xu hướng trong ngắn hạn vẫn sẽ là tăng. Các chỉ báo như RSI, MACD, Stochastic Oscillators tiếp tục giữ ở trạng thái tích cực. Vùng kháng cự gần nằm ở 573-580 điểm, vùng hỗ trợ gần nằm ở 558-563 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số tiếp tục duy trì trên mốc 79 điểm trong phiên hôm nay. Áp lực bán không quá mạnh cho thấy tâm lý nhà đầu tư hiện vẫn khá tích cực. Một số chỉ báo như RSI, MACD hiện tiếp tục nằm trong xu thế đi lên. Chúng tôi tiếp tục bảo lưu quan điểm tích cực trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự tiếp theo nằm ở mốc 80,82 điểm, tương đương MA200.

**TIN VĨ MÔ****Bội chi ngân sách 25 nghìn tỷ đồng 2 tháng đầu năm**

Luỹ kế thu 2 tháng đầu năm đạt 160,1 nghìn tỷ đồng, bằng 15,8% dự toán, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, thu nội địa đạt gần 140 nghìn tỷ đồng, bằng 17,8% dự toán, tăng 12,8% so với cùng kỳ.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**Tỷ giá trung tâm giảm nhẹ**

Ngân hàng Nhà nước vừa niêm yết tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 2/3/2016 ở mức 21.905 đồng, giảm 2 đồng so với hôm qua.

TIN TỨC NGÀNH**Giá dầu tăng phiên thứ 3 liên tiếp**

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI tăng 26 cent, tương ứng 0,8%, lên 34,66 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 5/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 12 cent, tương đương 0,3%, lên 36,93 USD/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**Phổ Wall tăng điểm**

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 34,24 điểm, tương ứng 0,2%, lên 16.899,32 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 8,1 điểm lên 1.986,45 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 13,83 điểm lên 4.703,42 điểm.

Giá vàng hồi phục

Giá vàng 2/2 hồi phục khi USD đi xuống bất chấp đà tăng của chứng khoán toàn cầu và số liệu kinh tế Mỹ tốt hơn dự đoán. Giá vàng giao tháng 4/2016 trên sàn Comex tăng 0,9% lên 1.241,80 USD/ounce.

USD giảm trước thềm báo cáo việc làm

Chốt phiên, USD giảm 0,5% so với yên xuống 113,4 JPY/USD. Trong khi đó, euro cũng tăng so với USD lên 1,0866 USD/EUR sau khi xuống thấp nhất 1 tháng ở 1,0826 USD/EUR trong đầu phiên.



KẾT QUẢ KINH DOANH

GTA: Kế hoạch lãi giảm 20% so với năm 2015

Năm 2016, kế hoạch doanh thu bán hàng là 469,9 tỷ đồng, LNTT 14,3 tỷ đồng, lần lượt giảm 3% và 20% so với kết quả hoạt động năm 2015.

HTV: Lãi trước thuế 44,3 tỷ đồng

Kết thúc năm 2015, HTV đạt 205 tỷ đồng doanh thu thuần và 44,3 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. So với năm 2014 doanh thu tăng không đáng kể giá vốn thấp và được hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư nên lãi trước thuế tăng gần 30%.

HTL: Lãi sau thuế quý IV 33,4 tỷ đồng

Trong kỳ, doanh thu thuần của Công ty đạt 445,9 tỷ đồng, giảm 25,4% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế so với quý IV/2014 còn 15,44% đạt 33,4 tỷ đồng.

HMC: Quý IV chịu lỗ gần 40 tỷ đồng

Cụ thể, doanh thu thuần đạt 512,7 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế âm 39,5 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2014, doanh thu giảm 36,23% và lợi nhuận giảm mạnh.

BCG: Vốn điều lệ sẽ vượt 1.000 tỷ đồng

Theo đó, công ty sẽ phát hành 67,306 triệu cổ phần để tăng vốn từ 407 tỷ đồng lên 1.080 tỷ đồng thông qua chào bán cp, phát hành ESOP và trả cổ tức bằng cổ phiếu.

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

HAG và HNG chậm công bố BCTC quý IV/2015

Theo đó, mặc dù không được chấp thuận gia hạn công bố thông tin BCTC quý IV/2015 nhưng đến thời điểm hiện tại, cả 2 doanh nghiệp này vẫn chưa thực hiện công bố theo quy định.

TIN TỨC KHÁC

REE nói room lên 49%

Theo đó, REE đã được UBCKNN đồng ý nâng tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài từ mức 43,7% lên 49%.

DLG: AnsenHoldco Limited đã bán trên 1,93 triệu CP

Sau giao dịch, tỷ lệ sở hữu của AnsenHoldco Limited tại DLG giảm xuống còn 8,64%.

DHG: nhóm NĐTNN tăng tỷ lệ sở hữu lên 6%

Theo đó, Amersham Industries Limited và nhóm NĐTNN đã mua vào 50.000 CP làm tăng tỷ lệ sở hữu từ 5,94% lên 6% tương ứng 5.214.811 CP.

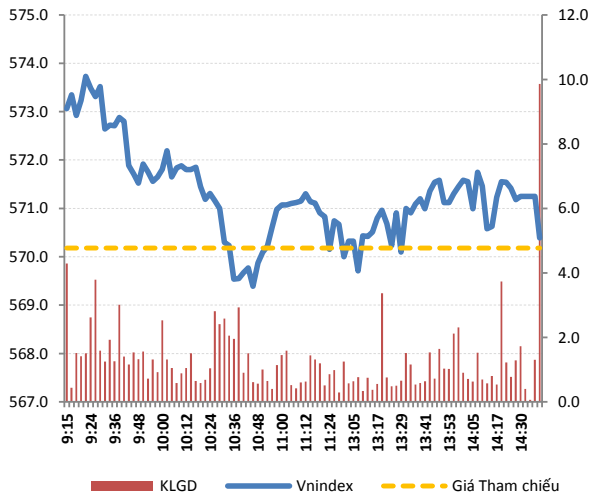
GAS: Nhận cổ tức 20% bằng tiền

Tổng Công ty Khí Việt Nam vừa công bố tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2015, tỷ lệ 20%/vốn điều lệ. Ngày chốt quyền là ngày 18/3, tương ứng ngày GDKHQ là 17/3.

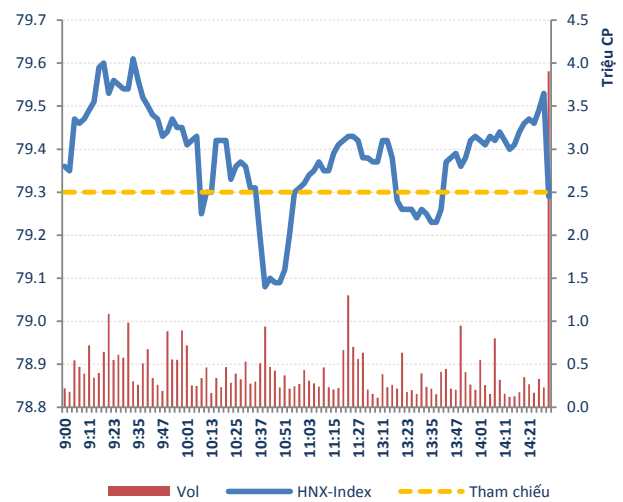


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

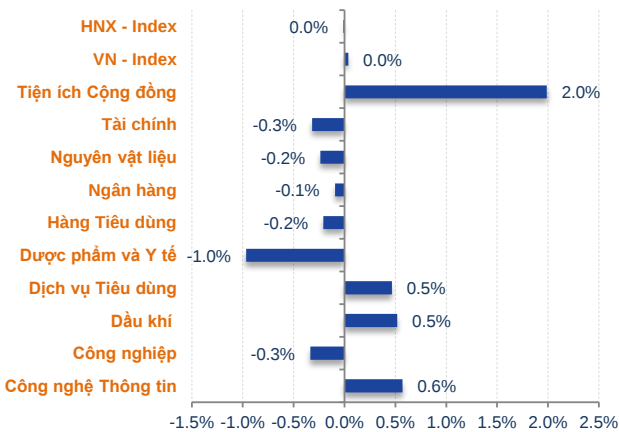
KLGD và VN-Index trong phiên



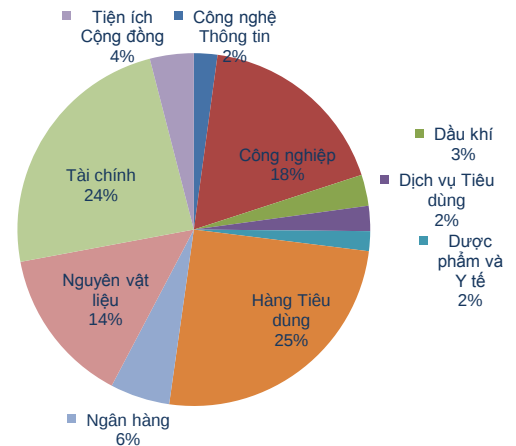
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



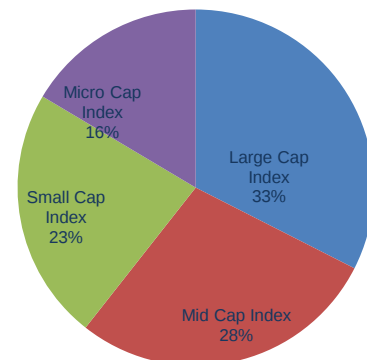
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBB	1,258,580	HAG	1,107,960
2	MSN	607,700	DRC	478,950
3	DPM	571,940	IJC	370,000
4	KBC	333,380	BVH	253,040
5	CTG	292,300	HPG	204,100

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SCR	1,537,700	VND	129,000
2	KSK	223,000	BCC	52,700
3	PVC	200,000	DBC	48,000
4	SHB	92,000	KHL	41,000
5	NDN	75,300	WSS	23,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	8.3	7.9	↓ -4.82%	12,156,310
HNG	8.0	7.5	↓ -6.25%	9,700,900
FLC	6.7	6.6	↓ -1.49%	6,773,930
BHS	19.3	19.4	↑ 0.52%	5,212,050
HQC	5.7	5.7	→ 0.00%	4,781,740

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SCR	9.8	9.8	→ 0.00%	6,541,900
SHB	6.7	6.7	→ 0.00%	4,189,584
KHB	5.4	5.6	↑ 3.70%	1,715,280
SGO	11.3	12.4	↑ 9.73%	1,668,100
SHN	13.9	14.2	↑ 2.16%	1,643,540

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLF	1.4	1.5	0.1	↑ 7.14%
SC5	25.0	26.7	1.7	↑ 6.80%
DHM	8.9	9.5	0.6	↑ 6.74%
MCP	10.7	11.4	0.7	↑ 6.54%
TIE	10.7	11.4	0.7	↑ 6.54%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MKV	11.4	12.6	1.2	↑ 10.53%
ASA	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
SRB	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
NDF	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
SCJ	8.0	8.8	0.8	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GTT	1.4	1.3	-0.1	↓ -7.14%
VNH	1.4	1.3	-0.1	↓ -7.14%
COM	50.5	47.0	-3.5	↓ -6.93%
KPF	10.1	9.4	-0.7	↓ -6.93%
BCG	20.4	19.0	-1.4	↓ -6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	12.0	10.8	-1.2	↓ -10.00%
KSK	3.0	2.7	-0.3	↓ -10.00%
L62	7.0	6.3	-0.7	↓ -10.00%
CAN	32.4	29.2	-3.2	↓ -9.88%
VCM	21.4	19.3	-2.1	↓ -9.81%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	12,156,310	8.2%	1,598	4.9	0.4
HNG	9,700,900	11.6%	1,901	3.9	0.4
FLC	6,773,930	17.8%	1,806	3.7	0.6
BHS	5,212,050	11.7%	2,257	8.6	1.2
HQC	4,781,740	22.6%	2,458	2.3	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	6,541,900	6.6%	1,008	9.7	0.7
SHB	4,189,584	7.5%	856	7.8	0.6
KHB	1,715,280	0.5%	55	101.7	0.6
SGO	1,668,100	9.2%	816	15.2	1.1
SHN	1,643,540	149.1%	9,203	1.5	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VLF	↑ 7.1%	-192.5%	(6,195)	-	12.6
SC5	↑ 6.8%	11.1%	2,387	11.2	1.3
DHM	↑ 6.7%	2.8%	332	28.6	0.8
MCP	↑ 6.5%	9.7%	1,406	8.1	0.8
TIE	↑ 6.5%	4.6%	1,264	9.0	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MKV	↑ 10.5%	5.2%	531	23.7	1.2
ASA	↑ 10.0%	1.5%	151	21.8	0.3
SRB	↑ 10.0%	-3.9%	(311)	-	0.3
NDF	↑ 10.0%	0.1%	11	294.8	0.3
SCJ	↑ 10.0%	2.2%	326	27.0	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	1,258,580	12.7%	1,905	7.9	1.1
MSN	607,700	7.0%	1,995	37.3	3.3
DPM	571,940	17.2%	3,916	7.6	1.4
KBC	333,380	9.4%	1,351	9.6	0.9
CTG	292,300	10.3%	1,530	11.8	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	1,537,700	6.6%	1,008	9.7	0.7
KSK	223,000	1.1%	103	26.1	0.3
PVC	200,000	9.6%	2,101	6.7	0.7
SHB	92,000	7.5%	856	7.8	0.6
NDN	75,300	19.0%	2,158	4.4	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	157,218	38.3%	6,477	20.2	7.6
VCB	110,865	11.9%	1,994	20.9	2.4
VIC	88,069	4.0%	630	72.1	3.7
GAS	86,483	21.6%	4,504	10.0	2.1
CTG	67,021	10.3%	1,530	11.8	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,477	8.2%	1,146	17.0	1.4
SQC	8,691	-10.7%	(1,136)	-	8.9
PHP	7,422	9.7%	1,170	19.4	1.9
PVS	6,924	14.1%	3,338	4.6	0.7
SHB	6,352	7.5%	856	7.8	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.71	13.5%	4,790	5.3	0.7
SSC	2.45	12.6%	3,098	16.8	2.2
LDG	2.30	17.1%	2,058	5.3	0.9
GAS	2.22	21.6%	4,504	10.0	2.1
VHG	2.18	5.5%	675	7.3	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVB	3.78	27.3%	5,783	4.0	1.0
ASA	3.58	1.5%	151	21.8	0.3
PVC	3.40	9.6%	2,101	6.7	0.7
HDO	3.21	-9.3%	(720)	-	0.4
PVS	3.14	14.1%	3,338	4.6	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
